

Số: 334/2021/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 06 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1662/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2020, giữa:

*Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Hùng V, sinh năm 1970;

Địa chỉ cư trú: Đường K, phường C, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh;

*Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1980;

Địa chỉ cư trú: Đường K, phường C, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh;  
thường trú: Ấp B, xã M, thành phố L, tỉnh An Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2021

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Hùng V và bà Nguyễn Thị Ngọc H.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hùng V và bà Nguyễn Thị Ngọc H thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 94/KH: MQ, quyển số 01/2006 ngày 25 tháng 8 năm 2006 của Ủy ban nhân dân phường M, thành phố L, tỉnh An Giang hết hiệu lực.

- Về con chung: Ông Nguyễn Hùng V là người trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Ngọc Minh T, sinh ngày 15 tháng 9 năm 2006; bà Nguyễn Thị Ngọc H người trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Ngọc Minh T1, sinh ngày 17 tháng 10 năm 2008.

Bà Nguyễn Thị Ngọc H, ông Nguyễn Hùng V có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở, tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Trên cơ sở lợi ích của con, cha, mẹ, người thân thích; cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi cần thiết đương sự có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con và chia tài sản khi ly hôn: Đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí: Án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, ông V thỏa thuận chịu, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2019/0027735 ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp; hoàn lại cho ông V số tiền 150.000 đồng.

### **3. Thi thành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền**

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Q.Gò Vấp;
- UBND phường M, thành phố L, tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS Q. Gò Vấp;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**  
(đã ký)

**Trần Đăng Tân**